TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Kiên Toàn

Ông Trần Quốc Quân

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Hồng Kh, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1970; nơi sinh: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh V ; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lương Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Kiều Văn N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Tây H, xã B, huyện L, tỉnh V (vắng mặt);

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 28/9/2018, Kiều Văn N gọi điện thoại cho Phạm Hồng Kh hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Kh đồng ý và hẹn N đến nhà Kh . Sau đó, Kh lấy 01 gói ma túy chia thành 02 gói nhỏ đợi N đến. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, N một mình đến nhà Kh. Tại đây,N đưa cho Kh 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ, Kh cầm tiền cất vào túi áo đang mặc rồi lấy 01 gói nhỏ ma túy đưa cho N, N cầm gói ma túy cất vào trong người thì bị Công an huyện L bắt quả tang, thu giữ trong người Kiều Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen đã cũ, 01 mẩu giấy có ghi các số 94746 và 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1, N khai là gói ma túy vừa mua của Kh; thu giữ trong túi áo đang mặc của Phạm Hồng Kh số tiền 600.000đ, Kh khai nhận trong đó có 200.000đ là tiền vừa bán ma túy cho N mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng – đen – xanh đã cũ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Lệnh và tiến hành khám xét nơi ở, đồ vật của Phạm Hồng Kh. Qua khám xét đã phát hiện và thu giữ tại nền nhà tầng 2 trong phòng ngủ của Kh 01 gói nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A2.

Ngày 01/10/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có văn bản số 1380/KLGĐ, kết luận:

"1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine,…khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0310 gam (không phảy không ba một không gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 0,0310 gam mẫu là 0,0270 gam (không phảy không hai bảy không gam).

2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine,…khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0294 gam (không phảy không hai chín bốn gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 0,0294 gam mẫu là 0,0271 gam (không phảy không hai bảy một gam).

… Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau khi giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1=0,0000 gam mẫu, A2=0,0000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ"… của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc".

Tại cơ quan điều tra, Phạm Hồng Kh khai nhận gói ma túy bán cho Kiều Văn N và gói ma túy thu tại nơi ở của Kh đều là của Kh mua của một người đàn ông không biết tên tuổi tại cây xăng xã T 01 gói ma túy với giá 200.000đ, sau đó chia thành 02 gói nhỏ bán cho N 01 gói, còn 01 gói bị Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình khám xét.

Đối với Kiều Văn N là đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy nhỏ, quá trình làm việc với cơ quan điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa rõ lai lịch như N đã khai nên

không có căn cứ để xác minh, điều tra. Khi nào Cơ quan điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-MT ngày 06/11/2018, Viện kiểm sát nhân huyện L, tỉnh V truy tố Phạm Hồng Kh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Hồng Kh như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Kh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Hồng Kh từ 24 tháng đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỒI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện L đã truy tố. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28/9/2018, tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh V, Phạm Hồng Kh đã thực hiện hành vi bán trái phép cho đối tượng tự khai tên là Kiều Văn N 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Hồng Kh đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và dư luận bất bình trong nhân dân. Ma tuý là tệ nạn xã hội cần phải được loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội, vì ma túy làm sói mòn đạo đức, lối sống, suy giảm sức khỏe của người nghiện, gây lây chuyền các căn bệnh xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù các hành vi liên quan đến chất ma tuý đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, nhưng các tội phạm trên chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Bản thân Phạm Hồng Kh là đối tượng nghiện ma tuý, nhưng lại bán ma túy cho người khác nhằm kiếm lời, tiếp tay cho tệ nạn đó hoành hành. Như vậy, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật với mức án tù để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trước khi phạm tội, bị cáo Phạm Hồng Kh là người có nhân thân tốt. Bị cáo đã từng có thời gian tham gia quân đội được tặng bằng khen, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công, Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bố bị cáo Kh được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Mặc dù việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo Kh thực hiện vì mục đích thu lợi bất chính, nhưng hành vi đó chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình bị cáo. Bản thân bị cáo Kha chỉ làm ruộng, có thu nhập thấp, nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự xử vắng mặt.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định gồm: Mẫu vật ký hiệu A1 = 0,0000 gam, A2 = 0,0000 gam và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy ghi "MẪU TRẢ" là chất Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000đ thu giữ của Kh: Trong đó có 200.000đ tiền Kh bán ma túy cho N mà có là số tiền thu lời bất chính, nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Còn 400.000đ là tiền của Kh do lao động mà có không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh – đen đã cũ của Kiều Văn N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng – đen – xanh đã cũ của Kh, là công cụ mà Kh và N đã sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

01 mẩu giấy có ghi các số 94746 là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s , v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hồng Kh ,phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phạm Hồng Kh: hai (02) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/9/2018 đến ngày 04/10/2018.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mẫu vật ghi "MẪU TRẢ" còn lại sau giám định;

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của bị cáo Khanh;

Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh – đen của Kiều Văn N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng – đen – xanh của bị cáo Kh;

Trả lại cho bị cáo Kh số tiền 400.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 mẩu giấy có ghi các số 94746;

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L).

Về án phí: Bị cáo Phạm Hồng Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh V;
- VKSND tỉnh V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Trần Văn Sơn